

Số: *52* /2018/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày *14* tháng *12* năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý hoạt động Khí tượng thủy văn  
trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật Khí tượng thủy văn năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;*

*Căn cứ Quyết định số 46/2014/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Phối hợp quản lý hoạt động Khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 12 năm 2018.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *se*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
  - Văn phòng Chính phủ;
  - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
  - Bộ Tư pháp;
  - Thường trực Tỉnh ủy;
  - Thường trực HĐND tỉnh;
  - Ủy ban MTTQ và các đoàn thể thuộc tỉnh;
  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
  - Báo TN, Đài PT-TH tỉnh;
  - Trung tâm Thông tin tỉnh;
  - Lưu: VT, TH, CNN.
- DAT. QĐ.12/11. 60b. *đ*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Nhữ Văn Tâm**



## **QUY CHẾ**

### **Phối hợp quản lý hoạt động Khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 32 /2018/ QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2018  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)*

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định về trách nhiệm và công tác phối hợp quản lý hoạt động khí tượng thủy văn (KTTV) trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Những nội dung về hoạt động KTTV không nêu trong Quy chế này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan quản lý Nhà nước, các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài (sau đây gọi chung là các tổ chức, cá nhân) có liên quan đến hoạt động KTTV trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

#### **Điều 3. Mục tiêu phối hợp**

1. Thiết lập cơ chế phối hợp đồng bộ và quy định trách nhiệm phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, UBND các cấp, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động KTTV, phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh đảm bảo chặt chẽ và tuân thủ quy định pháp luật.

2. Nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực KTTV.

3. Hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ, cung cấp và trao đổi thông tin, dữ liệu KTTV nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Huy động được sự tham gia của cộng đồng dân cư trong các hoạt động về KTTV, phòng chống giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 4. Nguyên tắc phối hợp**

1. Bảo đảm sự quản lý thống nhất giữa các Sở, Ban, Ngành, UBND các cấp, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; bảo đảm tính đồng bộ, hiệu quả, có sự phân công trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc chủ trì, phối hợp thực hiện quản lý hoạt động KTTV.

2. Việc phối hợp thực hiện phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của các cơ quan, đơn vị bảo đảm triển khai đầy đủ, chặt chẽ quy định, tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Việc phối hợp, trao đổi thông tin trong lĩnh vực KTTV, phải thực hiện thường xuyên, nhằm phục vụ tốt công tác quản lý nhà nước về KTTV theo quy định pháp luật.

4. Bảo đảm yêu cầu về chuyên môn, chất lượng và thời gian phối hợp.

5. Việc phối hợp không làm ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

### **Điều 5. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Hoạt động KTTV: Là các hoạt động quan trắc; dự báo, cảnh báo; phục vụ, dịch vụ KTTV; giám sát biến đổi khí hậu (BĐKH) và tác động vào thời tiết.

2. Quan trắc KTTV: Là việc quan sát, đo đạc trực tiếp hoặc gián tiếp một cách có hệ thống các thông số biểu hiện trạng thái, hiện tượng, quá trình diễn biến của khí quyển, nước sông, suối, hồ kênh rạch và nước biển.

3. Hiện tượng KTTV cực đoan: Là Các hiện tượng KTTV bất thường về mức độ, thời gian xuất hiện, khu vực xảy ra hiện tượng, có thể ảnh hưởng đến người, tài sản, điều kiện sống, các hoạt động kinh tế - xã hội.

4. Công trình KTTV: Là cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu kỹ thuật chuyên ngành để lắp đặt phương tiện đo, thiết bị thông tin KTTV.

5. Trạm KTTV: Là nơi được lựa chọn theo các yêu cầu kỹ thuật chuyên môn chặt chẽ và thống nhất để đặt một hoặc nhiều công trình KTTV.

6. Dịch vụ KTTV: Là hoạt động cung cấp thông tin, dữ liệu; tư vấn; chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ về KTTV, nhằm phục vụ mục đích dùng riêng dựa trên cơ sở thỏa thuận giữa người cung cấp và người sử dụng dịch vụ KTTV.

7. Hành lang kỹ thuật công trình KTTV: Là khoảng không, diện tích mặt đất, dưới đất, mặt nước, dưới nước cần thiết để bảo đảm công trình hoạt động đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, dữ liệu KTTV thu được phản ánh khách quan tính tự nhiên của khu vực, bảo đảm độ chính xác theo tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế.

8. Trạm KTTV chuyên dùng: Thực hiện quan trắc KTTV theo mục đích riêng do Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân xây dựng, quản lý và khai thác theo quy định của pháp luật.

9. Dự báo KTTV: Là đưa ra thông tin, dữ liệu về trạng thái, quá trình diễn biến và hiện tượng KTTV trong tương lai ở một khu vực, vị trí với khoảng thời gian xác định.

10. Cảnh báo KTTV: Là đưa ra thông tin, dữ liệu về nguy cơ xảy ra các hiện tượng KTTV nguy hiểm, bất thường có thể ảnh hưởng hoặc gây thiệt hại về người, tài sản và môi trường.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 6. Nội dung phối hợp**

1. Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành hoặc tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý hoạt động KTTV trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức trong lĩnh vực KTTV cho cán bộ quản lý các cấp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

3. Nghiên cứu, đánh giá các điều kiện KTTV trên địa bàn tỉnh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng; quan trắc, dự báo KTTV phục vụ phòng chống và giảm nhẹ thiên tai.

4. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống dữ liệu về KTTV trên địa bàn tỉnh bao gồm: Danh mục vị trí các trạm KTTV chuyên dùng; danh mục tài liệu KTTV hiện có; danh mục và số liệu các yếu tố KTTV quan trắc được trên địa bàn tỉnh.

5. Nâng cao chất lượng trong việc phát báo, dự báo, thu nhận các bản tin KTTV giữa Đài KTTV tỉnh với các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh.

6. Phối hợp tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến vào lĩnh vực KTTV: Điều tra cơ bản đánh giá nắm bắt tình hình diễn biến của khí hậu, thủy văn trên địa bàn tỉnh, tần suất bão, lũ lụt, dự báo sự xuất hiện lũ quét và các hiện tượng thiên nhiên nguy hiểm; đề xuất phương án phòng, chống, khắc phục tác hại do thiên tai gây ra.

7. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo KTTV đối với tổ chức, cá nhân thực hiện dự báo, cảnh báo KTTV thuộc tỉnh Thái Nguyên theo phân cấp.

8. Quản lý theo quy định pháp luật mạng lưới trạm, các hoạt động quan trắc, dự báo, cảnh báo, thông tin, dữ liệu, cung cấp dịch vụ KTTV tại địa phương. Theo dõi, đánh giá việc khai thác, sử dụng tin dự báo, cảnh báo KTTV phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

9. Quản lý, lưu trữ thông tin, dữ liệu, xây dựng cơ sở dữ liệu KTTV trên địa bàn tỉnh. Đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu. Tổ chức thực hiện hoạt động thẩm định, thẩm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu KTTV trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện việc lồng ghép kết

quả giám sát biến đổi khí hậu trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

10. Phối hợp bảo vệ công trình KTTV thuộc hệ thống mạng lưới trạm KTTV theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về hoạt động KTTV trên địa bàn tỉnh theo quy định.

12. Phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về khí tượng thủy văn; tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động trên địa bàn.

## **Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị**

### **1. Sở Tài nguyên và Môi trường**

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương liên quan tham mưu, xây dựng trình UBND tỉnh ban hành hoặc HĐND tỉnh ban hành theo thẩm quyền các Quyết định, Chỉ thị, Nghị quyết về quản lý Nhà nước về các hoạt động KTTV và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về KTTV; quy hoạch phát triển, chương trình kế hoạch dài hạn về KTTV; phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh theo phân cấp của Chính phủ;

b) Tham mưu cho UBND tỉnh lập Danh mục công trình và chủ công trình phải tổ chức quan trắc KTTV và cập nhật, bổ sung danh mục công trình và chủ công trình gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường; tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình UBND tỉnh cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo KTTV thuộc thẩm quyền; Quản lý các hoạt động quan trắc, dự báo, cảnh báo, thông tin, dữ liệu, cung cấp dịch vụ KTTV tại địa phương;

c) Tham gia thẩm định, thẩm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu KTTV trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội;

d) Tham gia đóng góp xây dựng phương án phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai; theo dõi, đánh giá việc khai thác, sử dụng tin dự báo, cảnh báo KTTV phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh;

đ) Thu nhận thông tin, dữ liệu KTTV từ các trạm KTTV chuyên dùng trên địa bàn tỉnh; quản lý, lưu trữ thông tin, dữ liệu, xây dựng cơ sở dữ liệu KTTV trên địa bàn tỉnh;

e) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, các tổ chức đoàn thể tuyên truyền phổ biến các thông tin kiến thức và văn bản quy phạm pháp luật về KTTV, phòng chống, giảm nhẹ thiên tai đến các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh;

f) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Đài KTTV tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo định kỳ và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường và UBND tỉnh;

g) Phối hợp với Đài KTTV tỉnh, các Sở, ban, ngành có liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý theo thẩm quyền đối với các hành vi vi phạm pháp luật về KTTV trên địa bàn tỉnh.

## 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp các ngành, địa phương có liên quan, tổ chức đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, xây dựng các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi ngành quản lý, trên cơ sở đó, báo cáo và đề xuất, kiến nghị UBND tỉnh các biện pháp ứng phó, khắc phục;

b) Quản lý, cung cấp dữ liệu đo đạc từ các công trình thủy lợi, nông lâm nghiệp, thủy sản có quan trắc, khai thác dữ liệu KTTV cho Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu KTTV của tỉnh;

c) Chỉ đạo Chi cục thủy lợi (Văn phòng Thường trực Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh) cập nhật kịp thời các thông tin tình hình thời tiết; các yếu tố KTTV, các bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai do Đài KTTV tỉnh và Đài KTTV khu vực thông báo để lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chỉ đạo kịp thời đối với sản xuất nông, lâm nghiệp, đánh bắt và nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh; truyền các bản tin dự báo, cảnh báo về thiên tai đến các đơn vị, địa phương trong tỉnh;

d) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới KTTV chuyên dùng của tỉnh, đề xuất mạng lưới KTTV chuyên dùng của tỉnh phục vụ công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT và TKCN);

đ) Phối hợp đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu KTTV, giám sát; thực hiện việc lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển, chương trình, dự án về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản và phát triển nông thôn;

e) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn khai thác, cung cấp thông tin, dữ liệu KTTV, tin dự báo, cảnh báo KTTV; áp dụng quy chuẩn kỹ thuật về xây dựng, quản lý, khai thác công trình phòng, chống thiên tai trong phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền phổ biến pháp luật về KTTV;

f) Tham gia ý kiến trong việc thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép cảnh báo dự báo KTTV thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh theo yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường;

g) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo định kỳ và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh.

### 3. Đài KTTV tỉnh Thái Nguyên

a) Thực hiện nhiệm vụ dự báo, cảnh báo và cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo KTTV cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên theo quy định của Luật KTTV và Quyết định số 46/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai;

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép hoạt động của công trình KTTV chuyên dùng ở địa phương thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện hoạt động của công trình KTTV chuyên dùng ở địa phương;

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan ứng dụng tiên bộ kỹ thuật và công nghệ mới vào lĩnh vực dự báo, điều tra cơ bản KTTV; nâng cao chất lượng trong việc phát báo, dự báo, thu nhận các bản tin KTTV. Cảnh báo kịp thời các hiện tượng khí hậu thời tiết thủy văn nguy hiểm (giá rét kéo dài, áp thấp nhiệt đới, bão, lốc, mưa lớn, lũ lụt, lũ quét...) cho các cơ quan quản lý Nhà nước, cơ quan thông tin đại chúng theo chế độ quy định của Chính phủ; đồng thời thu nhận thông tin dữ liệu, cảnh báo bổ sung kịp thời thông tin về các hiện tượng thời tiết nguy hiểm theo chỉ đạo của UBND tỉnh;

c) Quản lý, lưu trữ thông tin, dữ liệu; xây dựng cơ sở dữ liệu KTTV thuộc phạm vi quản lý; chịu trách nhiệm cung cấp kịp thời, chính xác các thông tin, số liệu về KTTV trên địa bàn tỉnh để phục vụ công tác phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và dự báo tác động của biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh, xác nhận nguồn gốc thông tin, dữ liệu KTTV cho các tổ chức, cá nhân sử dụng thông tin, dữ liệu KTTV vào mục đích hợp pháp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên theo quy định; phối hợp Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng phương án phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai và đề xuất các biện pháp ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh;

d) Phối hợp với các Sở, Ban, Ngành của tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã trong việc xây dựng phương án cấm mốc giới và bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình KTTV thuộc mạng lưới KTTV quốc gia. Tuyên truyền phổ biến pháp luật về bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình KTTV quốc gia. Bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình KTTV thuộc mạng lưới trạm KTTV quốc gia, ngăn chặn các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại Điều 8 Luật KTTV; phối hợp cung cấp thông tin cho các ngành chức năng liên quan thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền về KTTV, biến đổi khí hậu; thực hiện các biện pháp phát triển hoạt động phục vụ, dịch vụ KTTV trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

e) Phối hợp với các Sở, Ban, Ngành có liên quan tổ chức thẩm tra mức độ đầy đủ, độ chính xác các số liệu KTTV được sử dụng cho việc tính toán các đặc trưng thiết kế khi xây dựng công trình, quy hoạch;

f) Xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng khi có nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu KTTV theo mục đích riêng phù hợp quy định của pháp luật; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới KTTV chuyên dùng của tỉnh, đề xuất mạng lưới KTTV chuyên dùng của tỉnh, nội dung quan trắc trạm KTTV chuyên dùng của tỉnh;

g) Chủ động xác định hành lang kỹ thuật công trình KTTV thuộc quyền quản lý, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố xác định hành lang kỹ thuật công trình KTTV ngoài thực địa, cắm mốc, công bố để phối hợp quản lý, bảo vệ.

#### 4. Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh

Chỉ đạo Văn phòng Thường trực Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương liên quan theo dõi, nắm bắt tình hình diễn biến của khí hậu, thủy văn, hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh và lĩnh vực được phân công, từ đó đề xuất phương án phòng, chống, khắc phục thiệt hại do hậu quả thiên tai gây ra.

#### 5. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương có liên quan tổ chức đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, xây dựng các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi ngành quản lý;

b) Hướng dẫn cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực công thương khai thác, cung cấp thông tin, dữ liệu KTTV, tin dự báo, cảnh báo KTTV, kịch bản biến đổi khí hậu trong xây dựng, quản lý, khai thác và vận hành công trình thủy điện thuộc phạm vi quản lý;

c) Theo dõi, kiểm định việc tổ chức quan trắc, thu thập, cung cấp, lưu giữ tài liệu các yếu tố KTTV về hồ chứa của các công trình thủy điện trên lưu vực thuộc địa bàn tỉnh;

d) Hướng dẫn, kiểm tra công tác an toàn tại các khu vực khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Xử lý các vi phạm về an toàn các khu vực khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo quy định.

#### 6. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở, Ban, Ngành, địa phương, Đài KTTV tỉnh và các cơ quan có liên quan đề xuất UBND tỉnh các đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ về KTTV;

b) Phối hợp các Sở, Ban, Ngành có liên quan thẩm định dự án, đề án ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến về lĩnh vực KTTV vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống, giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh.

## 7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển thuộc ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn hỗ trợ khác để phục vụ cho hoạt động của các dự án, đề án về KTTV, phòng, chống thiên tai theo quy định;

b) Tổng hợp vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh các chương trình, đề án, dự án về KTTV, phòng, chống thiên tai và BDKH;

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí vốn đối ứng cho các dự án, nhiệm vụ về KTTV và phòng, chống thiên tai thuộc nhóm nhiệm vụ phải bố trí vốn đối ứng theo quy định.

## 8. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh cân đối nguồn lực để bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ về KTTV;

b) Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh bố trí vốn đối ứng cho các dự án, nhiệm vụ về KTTV, phòng chống thiên tai thuộc nhóm nhiệm vụ phải bố trí vốn đối ứng theo quy định;

## 9. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài KTTV tỉnh tham mưu, trình UBND tỉnh các chiến lược phát triển đồng bộ hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin và quy hoạch tài nguyên viễn thông trên địa bàn tỉnh phục vụ hoạt động KTTV theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông;

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Đài KTTV tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, đăng tải thông tin, dữ liệu KTTV, giám sát, thông tin phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, an toàn cứu nạn, cứu hộ và các thông tin khẩn cấp khác trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát xây dựng, nâng cấp, đảm bảo hạ tầng kỹ thuật các mạng di động nhằm đảm bảo việc báo tin thiên tai KTTV trên địa bàn tỉnh;

d) Tham mưu UBND tỉnh trong việc tổ chức truyền tin và sử dụng kinh phí phục vụ truyền tin qua mạng điện thoại di động về dự báo thời tiết, cảnh báo thiên tai;

đ) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia thẩm định các chương trình, dự án về KTTV có ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện các dự án đầu tư về công nghệ thông tin trong lĩnh vực KTTV do UBND tỉnh giao;

e) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn thi hành pháp luật về KTTV, phòng, chống, giảm nhẹ rủi ro do thiên tai gây ra.

#### 10. Sở Giao thông vận tải

a) Quản lý, cung cấp dữ liệu đo đạc từ các công trình giao thông có quan trắc, khai thác dữ liệu KTTV cho Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu KTTV của tỉnh;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực giao thông vận tải khai thác, cung cấp thông tin, dữ liệu KTTV, tin dự báo, cảnh báo KTTV; áp dụng việc sử dụng, trao đổi thông tin, dữ liệu KTTV phục vụ hoạt động dự báo, cảnh báo KTTV đáp ứng yêu cầu quản lý dịch vụ đảm bảo hoạt động giao thông đường thủy, giao thông đường bộ, đường hàng không;

c) Theo dõi, kiểm tra và đánh giá việc lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu trong quá trình tổ chức thực hiện quy hoạch, dự án hạ tầng giao thông vận tải của tỉnh.

#### 11. Sở Xây dựng

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố có công trình KTTV trong công tác cấp giấy phép các công trình xây dựng thuộc phạm vi quản lý phải xem xét, nhằm đảm bảo phạm vi an toàn hành lang kỹ thuật công trình KTTV lân cận;

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc quy hoạch phát triển mạng lưới trạm quan trắc KTTV đảm bảo phù hợp với quy hoạch xây dựng và phát triển nông thôn và đô thị của tỉnh.

#### 12. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thái Nguyên.

a) Tổ chức truyền, phát tin dự báo, cảnh báo KTTV do hệ thống dự báo, cảnh báo KTTV quốc gia và tỉnh ban hành và thông tin về biến đổi khí hậu phục vụ phòng, chống thiên tai, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về KTTV trên các phương tiện thông tin đại chúng. Cập nhật, truyền phát các bản tin về KTTV, cảnh báo thiên tai theo quy định của pháp luật.

#### 13. Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên

a) Phối hợp với Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh về công tác chỉ đạo, hướng dẫn PCTT và TKCN;

b) Thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình thời tiết, KTTV từ Đài KTTV tỉnh; từ thông báo của ngành dọc, cấp trên; báo cáo từ các huyện, thành phố, thị xã và cơ sở để có phương án sẵn sàng sử dụng lực lượng, phương tiện tham gia tìm kiếm cứu nạn kịp thời;

- c) Xây dựng chương trình, kế hoạch PCTT và TKCN;
- d) Phối hợp trong việc trao đổi thông tin PCTT và TKCN;
- đ) Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác PCTT và TKCN;
- e) Xây dựng mô hình điểm trong công tác PCTT và TKCN;
- f) Tổ chức tập huấn, huấn luyện và diễn tập PCTT và TKCN;
- g) Ứng phó và khắc phục hậu quả khi có tình huống thiên tai;
- h) Phối hợp trong công tác kiểm tra PCTT và TKCN;
- i) Phối hợp đề xuất xây dựng các chương trình, đề án, dự án PCTT và TKCN;
- k) Phối hợp tổ chức giao ban, sơ kết, tổng kết công tác PCTT và TKCN.

#### 14. Công an tỉnh Thái Nguyên.

Theo chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp kịp thời với Văn phòng Ban chỉ huy PCTT và TKCN các cấp trong việc tham gia PCTT và TKCN:

- a) Đảm bảo an ninh, trật tự trong các tình huống PCTT và TKCN;
- b) Phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân thực hiện luật pháp về PCTT và TKCN;
- c) Huy động lực lượng, phương tiện tham gia xử lý các tình huống cháy nổ do thiên tai trên địa bàn tỉnh;
- d) Là lực lượng nòng cốt trong công tác chống cháy nổ do thiên tai xảy ra trên địa bàn tỉnh;
- e) Phối hợp với chính quyền các cấp, chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền thực hiện công tác đảm bảo an ninh trật tự khi tiến hành hoạt động cưỡng chế để đảm bảo an toàn trong các tình huống khi xảy ra thiên tai.

#### 15. UBND các huyện, thành phố, thị xã.

a) Thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có thẩm quyền trong công tác quản lý Nhà nước về hoạt động KTTV; giám sát, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về KTTV của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và các nhiệm vụ về công tác phòng, chống lụt, bão, giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn;

b) Theo dõi chặt chẽ các bản tin dự báo thời tiết trên các phương tiện thông tin đại chúng để chỉ đạo các hoạt động sản xuất và đời sống của dân cư trên địa bàn quản lý. Khi có thông báo, cảnh báo xuất hiện hiện tượng thời tiết cực đoan, chủ động khẩn trương chỉ đạo, huy động lực lượng phòng, chống, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra;

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc thực thi pháp luật, xử lý các vi phạm pháp luật về KTTV theo quy định của pháp luật;

d) Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, thông tin về KTTV, phòng chống thiên tai như: Bão, lũ lụt, hạn hán, động đất ... tại địa phương.

d) Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn triển khai Luật KTTV và các văn bản có liên quan trên địa bàn; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh trực tiếp tình hình hoạt động khí tượng thủy văn, thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn;

16. UBND các xã, phường, thị trấn

a) Tham gia bảo vệ công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn;

b) Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền về khí tượng thủy văn; tham gia giải quyết, xử lý vi phạm về khí tượng thủy văn theo thẩm quyền;

c) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp trên trực tiếp tình hình hoạt động khí tượng thủy văn, thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn;

d) Tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo về khai thác, bảo vệ công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn;

đ) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn theo phân cấp hoặc ủy quyền của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên.

17. Các trường Đại học, viện nghiên cứu của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

a) Có trách nhiệm báo cáo về thành lập, di chuyển, giải thể trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng thuộc quyền quản lý của mình cho Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường; xác định nội dung quan trắc đối với trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng thuộc quyền quản lý;

b) Hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn phải có đủ điều kiện và được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn;

c) Trong hoạt động phòng, chống thiên tai phải sử dụng bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai khí tượng thủy văn mới nhất do hệ thống dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn quốc gia ban hành;

d) Khai thác thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn phải trả phí theo quy định của pháp luật, trừ các trường hợp quy định tại Khoản 5 Điều 32 Luật KTTV;

đ) Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ khí tượng thủy văn theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 Luật Khí tượng thủy văn và pháp luật có liên quan; có quyền và nghĩa vụ được quy định tại Khoản 1, 2 Điều 40 Luật KTTV.

- Xây dựng và củng cố, phát triển lực lượng phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại cơ sở;

e) Tổ chức các hoạt động nâng cao năng lực và vận động các nguồn lực.

f) Nghiên cứu xây dựng, triển khai các đề án, dự án thiết thực trong công tác KTTV, PCTT và TKCN trên địa bàn tỉnh.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 8. Trách nhiệm thi hành**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp thực hiện; hàng năm gửi báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

### **Điều 9. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình triển khai thực hiện quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có những vấn đề mới phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Nhữ Văn Tâm**